

Số: 30/2024/QĐST-DS

Ninh Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 364/2023/TLST-DS ngày 29/11/2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị Thương Th, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn Liên Kết, xã Hạ Đồn, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là Luật sư Lê Trường H, sinh 1978; thuộc Văn phòng luật sư Vĩnh Diên và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Ninh Hiệp, thị xã N.

- *Bị đơn*: Ông Mai Hữu Dz, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn Quang Đông, xã Ninh Đông, thị xã N, Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị T, sinh 1968;

Nơi cư trú: Thôn Quang Đông, xã Ninh Đông, thị xã N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giữa nguyên đơn, Người bảo vệ quyền lợi ích cho nguyên đơn và bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thông nhất:

Ông Mai Hữu Dz trả lại cho bà Lê Thị Thương Th số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Hôm nay ngày 29/3/2024 ông Dz trả cho bà Th 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và bà Th đã nhận đủ. Còn lại 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng) trả vào thời gian sau:

- Ngày 03/5/2024 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- Ngày 03/11/2024 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

- Ngày 30/5/2025 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) là hết.

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Ông Mai Hữu Dz phải nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Lê Thị Thương Th số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2022/0001697 ngày 23/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THA dân sự thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhất Anh